

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM SÁCH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Nam Sách, ngày tháng 5 năm 2026

V/v triển khai công tác
an toàn thực phẩm lĩnh vực Công
Thương trong “Tháng hành động vì
ATTP” năm 2026

Kính gửi:

- Phòng Kinh tế;
- Ban QLDA đầu tư xây dựng xã;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công;
- Trưởng các thôn;
- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; hộ kinh doanh thực phẩm; các tiểu thương tại chợ trên địa bàn xã;

Thực hiện Công văn số 2316/SCT-KTATMT ngày 05/5/2026 của Sở Công Thương thành phố Hải Phòng về việc phối hợp triển khai công tác an toàn thực phẩm lĩnh vực Công Thương trong “Tháng hành động vì ATTP” năm 2026.

Về nội dung này, Chủ tịch UBND xã có ý kiến như sau:

1. Đề nghị các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công Thương; các tiểu thương, hộ kinh doanh thực phẩm tại các Chợ trên địa bàn:

(1) Triển khai các hoạt động bảo đảm ATTP trong Tháng hành động vì ATTP năm 2026 với chủ đề “*Bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trong dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố*”:

- Treo băng rôn, khẩu hiệu “Tháng hành động vì ATTP” năm 2026 (nội dung khẩu hiệu tại Phụ lục kèm theo).

- Tăng cường trao đổi về kiến thức thực hành ATTP trong sản xuất, chế biến, đóng gói, kinh doanh thực phẩm; các biện pháp phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, nguy cơ ngộ độc thực phẩm,... nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của chủ cơ sở, người quản lý, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người tiêu dùng lựa chọn, chế biến, bảo quản và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn; không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

(2) Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về ATTP theo Luật ATTP; các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy

định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP; Chương VI Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Chương VIII Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Chương IV Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

(3) Tăng cường triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP trong quá trình sản xuất, chế biến, đóng gói, kinh doanh thực phẩm:

- Chọn thực phẩm an toàn: Thực hiện đầy đủ các quy định về sử dụng nguyên liệu, thành phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; chỉ sử dụng nguyên liệu, thành phẩm, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm được phép sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định sản xuất, chế biến thực phẩm; không sử dụng nguyên liệu, thành phẩm, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến kém chất lượng, đã hết hạn sử dụng.

- Chế biến thực phẩm: Thực phẩm phải được chế biến theo quy trình một chiều, từ sơ chế đến tinh chế, nấu nướng, bảo quản và sử dụng. Không để nhiễm ngược hay nhiễm chéo giữa các thực phẩm, giữa thực phẩm sống với thực phẩm chín. Dụng cụ chế biến thực phẩm sống, chín phải riêng biệt. Không được chế biến thực phẩm dưới đất hay sát nền nhà. Thực phẩm phải được chế biến đúng cách và phải được nấu kỹ. Sử dụng nguồn nước sạch để chế biến thực phẩm. Thường xuyên giữ vệ sinh cá nhân theo quy định trong chế biến thực phẩm.

- Bảo quản thực phẩm: Tăng cường kiểm tra các điều kiện bảo quản nguyên liệu, thành phẩm, sản phẩm thực phẩm; điều kiện bảo quản, thời hạn bảo quản nguyên liệu, thực phẩm phải đáp ứng theo yêu cầu của nhà sản xuất. Thực phẩm phải được đóng gói và tách riêng từng loại tại kho lưu giữ của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm phải đảm bảo không thôi nhiễm các chất độc hại, mùi vị lạ vào thực phẩm và tuân thủ các điều kiện bảo đảm an toàn theo quy định tại Điều 18 Luật ATTP.

- Duy trì, đảm bảo quy trình vệ sinh: Thực hiện nghiêm các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, đóng gói, kinh doanh thực phẩm. Thường xuyên vệ sinh trang thiết bị, dụng cụ trước và sau mỗi ca sản xuất; vệ sinh nhà xưởng sản xuất, khu vực kinh doanh; đảm bảo vệ sinh môi trường xung quanh khu vực sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Công Thương quản lý.

- Tổ chức tiếp nhận Bản cam kết bảo đảm ATTP của các cơ sở thực phẩm nhỏ lẻ lĩnh vực Công Thương theo quy định.

3. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã

Tổ chức, hướng dẫn các tiểu thương, hộ kinh doanh thực phẩm ngành Công Thương tại các Chợ trên địa bàn thực hiện Bản cam kết bảo đảm ATTP theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 214/2025/QĐ-UBND ngày 18/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn thành phố Hải Phòng (*Chi tiết gửi kèm theo Mẫu số 02 và các danh mục các sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm; hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của bộ công thương*). Tiếp nhận, tổng hợp Bản cam kết bảo đảm ATTP và gửi UBND xã (*qua Phòng Kinh tế*) để tổng hợp, theo dõi.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, Trưởng các thôn

- Tăng cường tuyên truyền tới các hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân lựa chọn, chế biến, bảo quản và sử dụng thực phẩm an toàn; không sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm kém chất lượng, ôi thiu, mốc hỏng.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị và Trưởng các thôn thực hiện nghiêm túc nội dung Công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Quyết Thắng

Phụ lục
KHẨU HIỆU “THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM”
NĂM 2026

1. Nhiệt liệt hưởng ứng Tháng hành động vì an toàn thực phẩm: Bảo đảm vệ sinh trong dịch vụ ăn uống là trách nhiệm của mỗi chúng ta !
2. Kiên quyết loại bỏ thực phẩm mất an toàn, thực phẩm kém chất lượng tại các bếp ăn tập thể và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống !
3. Hãy thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu để phòng ngừa triệt để nguy cơ ngộ độc thực phẩm đường phố !
4. Vì sức khỏe giống nòi và hạnh phúc của mỗi gia đình, hãy nói không với chất cấm trong chế biến và bảo quản thực phẩm !
5. Tăng cường ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển vùng chuyên canh sản xuất an toàn thực phẩm; phát triển nông nghiệp xanh bền vững !
6. Kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm vì quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng !
7. Hãy là người kinh doanh có tâm và người tiêu dùng thông thái để xây dựng văn hóa ẩm thực đường phố an toàn, văn minh !
8. Vì một cộng đồng khỏe mạnh, hãy tuân thủ nghiêm ngặt quy trình chế biến thực phẩm và giữ gìn vệ sinh nơi kinh doanh !
9. Hưởng ứng Tháng hành động vì an toàn thực phẩm: Mỗi cá nhân, mỗi tổ chức hãy cùng chung tay xây dựng hệ thống giám sát an toàn thực phẩm vững mạnh !
10. Vệ sinh nơi ăn uống sạch sẽ, bảo quản thực phẩm đúng cách, ngăn ngừa ngộ độc thực phẩm !

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 214/2025/QĐ-UBND)

Ngày ...tháng ...năm, tại:

Tên tổ chức/cá nhân:

Mã số doanh nghiệp/căn cước:

Địa chỉ/địa điểm kinh doanh:

.....

Điện thoại:

Người đại diện:

Loại hình sản xuất, chế biến/kinh doanh:

.....

CAM KẾT

Thực hiện đầy đủ các điều kiện về bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm lĩnh vực Công Thương và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước người tiêu dùng, các cơ quan quản lý nhà nước về những hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN
(ký & ghi họ tên)

**DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM/NHÓM SẢN PHẨM THỰC PHẨM;
HÀNG HÓA THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG
THƯƠNG**

(Kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ)

TT	Tên sản phẩm/nhóm sản phẩm	Ghi chú
I	Bia	
1	Bia hơi	
2	Bia chai	
3	Bia lon	
II	Rượu, cồn và đồ uống có cồn	Không bao gồm sản phẩm rượu bổ do Bộ Y tế quản lý
1	Rượu vang	
1.1	Rượu vang không có gas	
1.2	Rượu vang có gas (vang nồ)	
2	Rượu trái cây	
3	Rượu mùi	
4	Rượu cao độ	
5	Rượu trắng, rượu vodka	
6	Đồ uống có cồn khác	
III	Nước giải khát	Không bao gồm nước khoáng, nước tinh khiết do Bộ Y tế quản lý
1	Đồ uống đóng hộp, bao gồm nước ép rau, quả	
2	Nước giải khát cân pha loãng trước khi dùng	
3	Nước giải khát dùng ngay	Không bao gồm nước khoáng, nước tinh khiết do Bộ Y tế quản lý
IV	Sữa chế biến	Không bao gồm các sản phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng, thực phẩm chức năng do Bộ Y tế quản lý
1	Sữa dạng lỏng (bao gồm sữa dạng lỏng được bổ sung hương liệu hoặc các phụ gia thực phẩm khác)	
1.1	Các sản phẩm được thanh trùng bằng phương pháp Pasteur	
1.2	Các sản phẩm được tiệt trùng bằng phương pháp UHT hoặc các phương pháp tiệt trùng bằng nhiệt độ cao khác	
2	Sữa lên men	
2.1	Dạng lỏng	

2.2	Dạng đặc	
3	Sữa dạng bột	
4	Sữa đặc	
4.1	Có bổ sung đường	
4.2	Không bổ sung đường	
5	Kem sữa	
5.1	Được tiệt trùng bằng phương pháp Pasteur	
5.2	Được tiệt trùng bằng phương pháp UHT	
6	Sữa đậu nành	
7	Các sản phẩm khác từ sữa	
7.1	Bơ	
7.2	Pho mát	
7.3	Các sản phẩm khác từ sữa chế biến	
V	Dầu thực vật	Không bao gồm các sản phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng, thực phẩm chức năng do Bộ Y tế quản lý
1	Dầu hạt vừng (mè)	
2	Dầu cám gạo	
3	Dầu đậu tương	
4	Dầu lạc	
5	Dầu ô liu	
6	Dầu cọ	
7	Dầu hạt hướng dương	
8	Dầu cây rum	
9	Dầu hạt bông	
10	Dầu dừa	
11	Dầu hạt cọ hoặc dầu cọ ba-ba-su	
12	Dầu hạt cải hoặc dầu mù tạt	
13	Dầu hạt lanh	
14	Dầu thầu dầu	
15	Các loại dầu khác	
VI	Bột, tinh bột	Không bao gồm các sản phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng, thực phẩm chức năng do Bộ Y tế quản lý
1	Bột mì hoặc bột meslin	
2	Bột ngũ cốc	
3	Bột khoai tây	
4	Malt: Rang hoặc chưa rang	
5	Tinh bột: Mì, ngô, khoai tây, sắn, khác	
6	Inulin	
7	Gluten lúa mì	

8	Sản phẩm từ bột nhào, đã hoặc chưa làm chín: spaghetti, macaroni, mì sợi, mì ăn liền, mì dẹt, gnochì, ravioli, cannelloni, cháo ăn liền, bánh đa, phở, bún, miến...	
9	Sản phẩm từ tinh bột sắn và sản phẩm thay thế chế biến từ tinh bột, ở dạng mảnh, hạt, bột xay, bột rây hay các dạng tương tự	
VII Bánh, mứt, kẹo		Không bao gồm các sản phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng, thực phẩm chức năng do Bộ Y tế quản lý
1	Bánh quy ngọt, mặn hoặc không ngọt, mặn	
2	Bánh bít côc, bánh mì nướng và các loại bánh nướng tương tự	
3	Bánh bột nhào	
4	Bánh mì giòn	
5	Bánh gato	
6	Các loại kẹo cứng, mềm có đường không chứa cacao	
7	Kẹo cao su, đã hoặc chưa bọc đường	
8	Kẹo sô cô la các loại	
9	Mứt, thạch trái cây, bột nghiền và bột nhào từ quả hoặc quả hạch, thu được từ quá trình đun nấu, đã hoặc chưa pha thêm đường hay chất làm ngọt khác hoặc rượu	
10	Quả, quả hạch và các phần khác ăn được của cây, đã chế biến hoặc bảo quản bằng cách khác, đã hoặc chưa pha thêm đường hay chất làm ngọt khác hoặc rượu	
11	Các sản phẩm bánh mứt kẹo khác	
VIII	Dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.	